

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH TRÌ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **89/2019/HSST**
Ngày: 20/06/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Văn Chương**

Các Hội thẩm nhân dân : **Ông Trương Văn Minh**

Ông Nguyễn Anh Đức

Thư ký phiên tòa: **Bà Phạm Thị Trang** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Trì, TP Hà Nội.

Đại diện VKSND huyện Thanh Trì - TP Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Huỳnh Phương Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 06 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh Trì - thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 99/2019/HSST ngày 29/05/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2019/QĐXXST – HS ngày 31/5/2019 đối với bị cáo:

ĐÀO VĂN D (tên gọi khác: ĐÀO QUANG D) Sinh năm 1985; HKTT: thôn 5b, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An; Chỗ ở : không có nơi cư trú cố định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12 ; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Quang X (đã chết) và bà Bùi Thị N; Tiền án, Tiền sự: chưa; Danh, chỉ bản số 0135 lập ngày 25/02/2019 tại Công an huyện T; Bị cáo đầu thú lần đầu, tạm giữ từ ngày 04/11/2012 đến 07/11/2012, trốn truy nã và ra đầu thú lần hai bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/02/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Anh Ngô Đức C - sinh năm 1972.

Trú tại: Xóm L, thôn T, xã T, huyện T, Hà Nội (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Quốc T - sinh năm 1963.

Trú tại: Tổ 6, phường T, quận L, Hà Nội (vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Đào Văn D bị Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố về hành vi như sau:

Khoảng 22h ngày 30/10/2012 Đào Văn D đi bộ đến quán game của anh Ngô Đức C (SN 1972, TQ: xóm 10 xã G, huyện G, Nam Định) ở Xóm L, thôn T, xã T, huyện T, Hà Nội để chơi điện tử. Đến 02h sáng ngày 31/10/2012 D xin ngủ lại, anh C đồng ý cho D ngủ lại cùng mình trên gác xép của quán. Khoảng 08h sáng ngày 31/10/2012, anh C thức dậy và đi xuống dưới quán để dọn dẹp, còn lại mình D ở trên gác xép, D phát hiện bên trong chiếc gối có vỏ màu xám đã hồng khóa kéo để trên giường của anh C có 01 tập tiền được bọc bằng giấy màu trắng, được buộc dây nịt màu đỏ đã xin màu. Phát hiện ở trong bọc giấy có tiền nên D lén lút cầm bọc giấy đựng tiền cho vào túi quần phía sau của mình đi ra khỏi gác xép, chào anh C và đi về. Sau khi đi xe bus đến khu vực CG, D lấy tập tiền ra đếm thấy tổng số tiền D trộm cắp được trong bọc giấy là 14.500.000 đồng (mười bốn triệu năm trăm nghìn đồng - đều là các tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng). Sau đó, D về Nghệ An chi tiêu cá nhân hết 6.600.000 đồng.

Ngày 04/11/2012, Đào Văn D đến Công an huyện Thanh Trì đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên. D đã giao nộp CQĐT số tiền 7.900.000 đồng là tiền trộm cắp còn lại sau khi D ăn tiêu. Trong quá trình điều tra vụ án, D bị áp dụng Biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Sau đó D bỏ trốn khỏi địa phương nên CQĐT đã ra quyết định truy nã, hết thời hạn điều tra chưa bắt được D nên CQĐT đã ra quyết định tạm đình chỉ vụ án, tạm đình chỉ điều tra đối với bị can. Ngày 25/02/2019 Đào Văn D đến Công an quận BTL đầu thú. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận BTL đã bàn giao Đào Văn D cho CQĐT Công an huyện T, Hà Nội để điều tra xử lý theo thẩm quyền. CQĐT Công an huyện phục hồi điều tra vụ án, phục hồi điều tra bị can ngày 25/2/2019.

Đối với số tiền 7.900.000 đồng mà D tự nguyện giao nộp là số tiền D đã trộm cắp của anh Ngô Đức C nên CQĐT đã trao trả lại cho anh C. Anh Trần Quốc T (sinh năm 1963, TQ: phường T, quận L, Hà Nội) là anh họ D đã đứng ra bồi thường thay D số tiền 6.600.000 đồng cho anh Ngô Đức C, và không yêu cầu D bồi hoàn lại cho anh. Anh C đã nhận đủ số tiền 14.500.000 đồng và không có yêu cầu khác về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 97/CT - VKS ngày 28/5/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì đã truy tố Đào Văn D về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà:

- Bị cáo Đào Văn D thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi của mình như cáo trạng đã nêu, thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Hà Nội truy tố bị cáo về tội trộm cắp tài sản là đúng. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đã thể hiện thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người bị hại là anh Ngô Đức C vắng mặt và có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, trong nội dung đơn anh C đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015 xử phạt Đào Văn D từ 08 đến 14 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo Đào Văn D tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08h sáng ngày 31/10/2012 tại gác xếp trong quán chơi game của anh Ngô Đức C ở Xóm L, thôn T, xã T, huyện T, Hà Nội, Đào Văn D đã trộm cắp của anh C số tiền là 14.500.000 đồng. Đến ngày 04/11/2012 D đến Công an huyện T để đầu thú.

Hành vi của D đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999 nay được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người bị hại, làm mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang lo lắng

trong nhân dân. Để đấu tranh phòng chống tội phạm, góp phần bảo vệ tài sản của nhân dân, cần thiết phải xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.
- Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015; Sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú và giao nộp cho cơ quan công an số tiền 7.900.000 đồng, số tiền còn lại 6.600.000 đồng bị cáo đã tác động và được anh họ bị cáo là anh Trần Quốc T đứng ra bồi thường hết cho anh C nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS 2015; Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Bị cáo ra đầu thú, bị cáo được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo có bố đẻ là ông Đào Quang X là thương binh tham gia kháng chiến chống Pháp nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015

[4] Về nhân thân bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015: *«Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng»*. Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về dân sự: Người bị hại là anh Ngô Đức C đã nhận đủ tiền bồi thường và không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của UBTV Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được kháng cáo bản án theo Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đào Văn D (tên gọi khác Đào Quang D) phạm tội «Trộm cắp tài sản».

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; Các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Đào Văn D (tên gọi khác Đào Quang Dũng) 09 (chín) tháng tù.
Thời hạn tù tính từ ngày 25/02/2019 được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 04/11/2012 đến 07/11/2012.

3. Về án phí: Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo : Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện T, TP Hà Nội;
- Công an huyện T, TP Hà Nội;
- Trại tạm giam số 02 - Công an TP Hà Nội;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện T, TP Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, TP Hà Nội;
- Bị cáo.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Chương

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**